

Số:22/KH-TTYT

Thiệu Hóa, ngày 26 tháng 3 năm 2021

KẾ HOẠCH
Chương trình Truyền thông Dân số năm 2021

- Căn cứ Kế hoạch số: 155/KH-UBND ngày 17/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Căn cứ Quyết định số:44/QĐ-CCDS ngày 26/2/2021 của Chi cục Dân số tỉnh Thanh Hóa về việc giao kinh phí thực hiện chương trình truyền thông dân số năm 2021;

- Căn cứ Hướng dẫn số 40/HD-CCDS ngày 9/03/2021 của Chi cục Dân số KHHGD tỉnh Thanh Hóa về Hướng dẫn thực hiện kế hoạch Chương trình Truyền thông Dân số năm 2021;

Trung tâm Y tế huyện Thiệu Hóa xây dựng kế hoạch Chương trình Truyền thông Dân số năm 2021 với các nội dung cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Mục đích

- Triển khai có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 537/QĐ-TTg ngày 17/4/2020.

- Nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, chuyển đổi hành vi và ủng hộ tích cực của toàn xã hội trong việc giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về quy mô, cơ cấu, phân bổ, chất lượng dân số và đặt trọng mối quan hệ tác động qua lại với phát triển kinh tế - xã hội góp phần phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động thực hiện nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch Truyền thông Dân số năm 2021 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch Truyền thông) phải bám sát và phù hợp với điều kiện văn hóa - kinh tế - xã hội của huyện.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật, vận động, tư vấn, can thiệp, hỗ trợ... nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về dân số và phát triển.

- Các hoạt động truyền thông, cung cấp thông tin... phải lồng ghép trong các hoạt động phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan để đảm bảo tính hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí.

II. Địa bàn, đối tượng thực hiện

1. Địa bàn thực hiện: phạm vi toàn huyện .

2. Đối tượng:

- Cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể.
- Người cao tuổi.
- Nam, nữ, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ.
- Trẻ em vị thành niên, thanh niên.
- Cán bộ cung cấp dịch vụ (sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, chất lượng dân số, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi).

III. Các hoạt động triển khai.

1. Tại cấp huyện.

*** Tổ chức hội nghị cung cấp thông tin về Dân số cho các ban, ngành, đoàn thể xã hội cấp huyện.**

- Mục đích: Tăng cường tuyên truyền để tạo sự thống nhất nhận thức của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội, huy động cộng đồng và truyền thông chuyển đổi hành vi về dân số và phát triển trong tình hình mới nhằm chuyển đổi nhận thức, thái độ, hành vi của các nhóm đối tượng, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của năm.

- Nội dung tuyên truyền: Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục sự cần thiết cung ứng đầy đủ các phương tiện tránh thai, đảm bảo an ninh hàng hóa các phương tiện tránh thai; về các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi; phổ biến các Luật bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình; Luật hôn nhân và gia đình, nâng cao vai trò của phụ nữ trong xã hội hiện nay; các chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi (NCT); khuyến khích NCT tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội

- Đối tượng: lãnh đạo Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị xã hội, ngành, đoàn thể, cán bộ dân số huyện, xã.

- Thời gian tổ chức: 01 ngày/cuộc.

- Số lượng: 50 người/cuộc

- Phương thức triển khai: Trung tâm Y tế các huyện phối hợp với các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện.

- Định mức chi kinh phí thực hiện: Định mức chi gồm: văn phòng phẩm, tài liệu 10.000đ/bộ/người; hỗ trợ báo cáo viên 600.000đ/ngày/cuộc; hội trường, hoa, ma két 2.000.000đ/ngày/cuộc; nước uống 38.000đ/người.

- Kết quả đầu ra: 01 cuộc/huyện với 50 người tham dự.

- Thời gian thực hiện: Tháng 10/2021

2. Tại cấp xã.

2.1. Đẩy mạnh truyền thông thay đổi hành vi về Dân số và phát triển trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Địa bàn triển khai: 25/25 xã, thị trấn.

- Mục đích: Làm cho nhân dân nhận thức đúng đắn về dân số và phát triển trong tình hình mới nhằm chuyển đổi nhận thức, thái độ, hành vi của các nhóm đối tượng, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của năm.

- Nội dung tuyên truyền: Cung cấp các kiến thức về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục để phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ hiểu biết và phòng tránh thai an toàn; tránh các bệnh lây truyền qua đường tình dục; phổ biến các Luật bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình; Luật hôn nhân và gia đình, nâng cao vai trò của phụ nữ trong xã hội hiện nay;

- Phương thức triển khai: Cán bộ phụ trách công tác Dân số phối hợp với Ban Văn hóa xã viết bài và phát tin trên hệ thống loa truyền thanh.

- Định mức chi: Tổ chức viết bài và phát trên loa truyền thanh xã, mỗi xã 03 bài viết gồm: 03 bài viết x 80.000 đ/bài; 4 lần phát thanh/bài x 15.000 đồng/lần phát thanh.

- Kết quả đầu ra: Viết 75 bài, phát thanh 300 lần.

- Thời gian thực hiện: tháng 4,7,11.

2.2. Nói chuyện chuyên đề về chính sách dân số

- Đơn vị triển khai tại 10 xã gồm: Thiệu Giang, Thiệu Thịnh, Thiệu Duy, Thiệu Nguyên, Thiệu Quang, Minh Tâm, Thiệu Hòa, Thiệu Trung, Thị trấn, Thiệu Lý.

Mục đích: Làm cho nhân dân tại địa bàn nhận thức đúng đắn về dân số và phát triển trong tình hình mới nhằm chuyển đổi nhận thức, thái độ, hành vi của các nhóm đối tượng, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của năm.

- Nội dung: Cập nhật, cung cấp thông tin về giới tính khi sinh, bình đẳng giới, sàng lọc trước sinh và sơ sinh, SKSS/KHHGĐ, các chính sách mới về dân số và phát triển....

- Đối tượng: vị thành niên, thanh niên, phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, người cao tuổi.

- Số lượng: 50 người/cuộc

- Thời gian tổ chức: $\frac{1}{2}$ ngày

- Phương thức thực hiện: Trung tâm y tế các huyện chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện theo quy định. 10 cuộc/huyện;

- Định mức chi kinh phí: hỗ trợ tiền báo cáo viên 200.000 đồng/buổi, hỗ trợ nước uống 20.000 đồng/buổi/người.

- Kết quả đầu ra: 10 cuộc/huyện với 500 người tham dự.

- Thời gian thực hiện: Tháng 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11/2021.

IV. Kinh phí:

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch Chương trình Truyền thông Dân số năm 2021 do ngân sách địa phương hỗ trợ.

Tổng kinh phí: 27.500.000đồng

Bằng chữ: Hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng. (Có dự toán chi tiết kèm theo)

V. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Dân số và Truyền thông giáo dục sức khỏe:

- Trực tiếp tham mưu cho lãnh đạo Trung tâm Y tế về tổ chức triển khai hướng dẫn kế hoạch hoạt động truyền thông công tác Dân số trên địa bàn huyện;

- Triển khai và hướng dẫn Ban Chỉ đạo công tác Dân số-KHHGĐ, trạm Y tế các xã, thị trấn thực hiện các hoạt động theo kế hoạch được giao.

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan y tế tổ chức tuyên truyền, vận động và thực hiện công tác Dân số.

- Kiểm tra, giám sát theo chức năng nhiệm vụ.

2. Ban chỉ đạo công tác Dân số - KHHGĐ các xã, thị trấn:

- Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức thực hiện công tác truyền thông Dân số;

- Căn cứ kế hoạch của Trung tâm Y tế huyện, trạm Y tế, cán bộ phụ trách công tác Dân số các xã, thị trấn tham mưu cho lãnh đạo xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch cụ thể; thực hiện các nhiệm vụ các chương trình truyền thông Dân số theo kế hoạch của Trung tâm Y tế huyện; Phối hợp với các ban ngành đoàn thể trên địa bàn tuyên truyền, vận động về các chính sách Dân số và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn về truyền thông Dân số

3. Chế độ báo cáo

Định kỳ gửi báo cáo kết quả thực hiện hàng quý, năm. Báo cáo sơ kết 6 tháng gửi trước ngày 10/6/2021, báo cáo năm gửi trước ngày 10/12/2021 và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Trên đây là kế hoạch hướng dẫn triển khai thực hiện kế hoạch Chương trình Truyền thông Dân số năm 2021 của huyện Thiệu Hóa.

Noi nhận:

- Chi cục Dân số tỉnh (B/c);
- 25 xã, thị trấn (t/hiện);
- Lưu VTTT.



Lê Lương Khang

ĐƠN VỊ: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN THIỆU HOÁ

DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN THÔNG DÂN SỐ NĂM 2021

(Kèm theo kế hoạch số: 22/KH-TTYT ngày 26/3/2021 của Trung tâm Y tế huyện Thiệu Hoá)

TT	Nội dung hoạt động	ĐVT	Số lượng	Định mức	Thành tiền
I	Tại huyện:	Huyện	1	1	5,000,000
	* Hội nghị cung cấp thông tin về Dân số cho các ban, nghành, đoàn thể xã hội cấp huyện. - Đối tượng: lãnh đạo Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị xã hội, ngành, đoàn thể, cán bộ dân số huyện, xã. - Nội dung: Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục sự cần thiết cung ứng đầy đủ các PTTT, đảm bảo an ninh hàng hóa các PTTT; về các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi; phổ biến các Luật bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình; Luật hôn nhân và gia đình, nâng cao vai trò của phụ nữ trong xã hội hiện nay; các chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi (NCT); khuyến khích NCT tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội				5,000,000
	- Tài liệu, văn phòng phẩm	Bộ	50	10,000	500,000
	- Hỗ trợ báo cáo viên	BCV	3	200,000	600,000
	- Tiễn hội trường maket	HT	1	2,000,000	2,000,000
	- Hỗ trợ nước uống	Người	50	38,000	1,900,000
II	Tại xã:	Xã			22,500,000
	Tuyên truyền trên đài phát thanh: 25/25 xã, thị trấn - Nội dung tuyên truyền: Cung cấp các kiến thức về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục để phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ hiểu biết và phòng tránh thai an toàn; tránh các bệnh lây truyền qua đường tình dục; phổ biến các Luật bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình; Luật hôn nhân và gia đình, nâng cao vai trò của phụ nữ trong xã hội hiện nay;	Xã	25	420,000	10,500,000
	Định mức 01 xã: 03 bài/xã X 80.000đ/bài viết 350 từ + 04 lần phát thanh/bài X 15.000đ/lần phát thanh.				420,000
	- Viết bài	Bài	3	80,000	240,000
	- Phát tin : Mỗi bài phát 04 lần	lần	12	15,000	180,000

TT	Nội dung hoạt động	ĐVT	Số lượng	Định mức	Thành tiền
2	<p>Nói chuyện chuyên đề về chính sách Dân số. Gồm 10 xã: Thiệu Giang, Thiệu Thịnh, Thiệu Duy, Thiệu Nguyên, Thiệu quang, Minh Tâm, Thiệu Hòa, Thiệu Trung, Thị trấn, Thiệu Lý. - Nội dung: Cập nhật, cung cấp thông tin về giới tính khi sinh, bình đẳng giới, sàng lọc trước sinh và sơ sinh, SKSS/KHHGĐ, các chính sách mới về dân số và phát triển....</p> <p>*Định mức 01 xã: 50người</p> <p>+ Báo cáo viên</p> <p>+ Nước uống</p>	Xã	10	1,200,000	12,000,000
		Ngày	1/2	200,000	1,200,000
		Người	50	20,000	1,000,000
	Tổng cộng				27,500,000

Tổng số tiền bằng chữ: (Hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng)